

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI C
TP. ĐÀ N**

---*---

*Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 18 tháng 1 năm 2021*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----*-----

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI C - TP. ĐÀ N

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Thị Ánh N.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Hoàng Minh T.**

2. Ông **Huỳnh Thanh T.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Phương T** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Hải C, thành phố Đà N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải C, thành phố Đà N tham gia phiên tòa: Ông **Trương Quang V** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 1 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải C thành phố Đà N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2020/HS-ST ngày 10 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 122/2020/QĐXX-HS ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

*** Quan B, ch Anh T (Út)** - Sinh ngày 21.5.1977 tại Đà N - Nơi ĐKKHKT: K53/7 Lê D, phường Hải C I, quận Hải C, thành phố Đà N - Nghề nghiệp: Lao động phổ thông – Tr×nh độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tÝnh: Nam; t«n gi, o: Phật gi, o; quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Quan Chương T (c) và bà Đặng Thị G (s).

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 21.6.2020, hiện có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Ông **Nguyễn Xu©n H** – Sinh năm 1989 – Trú tại: 27 Phạm Ngọc T, phường Thuận P, quận Hải C, thành phố Đà N, vắng mặt.

- Chị **L^a Thị Tường U** – Sinh năm 1999 – Trú tại : 298/21A Lê D , phường Tân C , quận Thanh K , thành phố Đà N , vắng mặt.

- Anh **Nguyễn Thế Đ** – Sinh năm 2003 – Trú tại : Thôn Dị Chi^{ang} I, x· Phước N , huyện Nông S , tỉnh Quảng N – Tạm trú : 228 Nói T , quận Hải C , thành phố Đà N . Người đại diện hợp ph,p của anh Nguyễn Thế Đ cũ bà **Hồ Thị B** – Sinh năm 1976 – Hiện trú tại : Thôn Dị Chi^{ang} I, x· Phước N , huyện Nông S , tỉnh Quảng N , là mẹ ruột, vắng mặt.

- Ông **Dương Mạnh H** – Sinh năm 1979 – Trú tại : 39 Trần Quốc T , phường Phước N , quận Hải C , thành phố Đà N , vắng mặt.

- Cháu **Nguyễn An Nh** – Sinh ngày 05.1.2017 – Trú tại : 372 Đ Đ , thành phố Đà Nẵng. Người đại diện hợp ph,p của cháu Nguyễn An N cũ bà **Nguyễn Thị Thanh T** – Sinh năm 1988 – Nơi ĐKKHKT : Tổ 10, thị trấn Chư Sê, huyện Chư S, tỉnh Gia L - Hiện tạm trú tại : 372 Đồng Đ , thành phố Đà N , là mẹ ruột, vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

- Ông **Ngô Đức N** – Sinh năm 1975 – Trú tại : 142 Nguyễn Chí T , quận Hải C , thành phố Đà N , vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Hữu T** – Chủ hộ kinh doanh Cửa hàng điện thoại C«ng B 2 - Sinh năm 1985 – Trú tại : K38/6 Lê Hữu T , phường An Hải Đ , quận Sơn T , thành phố Đà N , vắng mặt.

- Ông **Nguyễn Văn M** – Chủ hộ kinh doanh Nguyễn Văn M - Sinh năm 1983 – Trú tại : 325/15 Nguyễn Phước N , phường An K , quận Thanh K , thành phố Đà N , vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo c,c tài liệu cấu trong hồ sơ vụ ,n và diễn biến tại phi^{an} tĩa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07h30 phýt ngày 21.6.2020, tại trước nhà số 17 đường Mai L B, phường Thuận P, quận Hải C, thành phố Đà Ng, Cơ quan Cảnh sát điều tra C«ng an quận Hải C phát hiện và bắt quả tang Quan B, ch Anh Tuấn trộm cắp 01 điện thoại di động trong cabin xe « t« tải kiểm so,t 43X2-2523 của anh Nguyễn Xuân H đang dừng bên đường.

* Vật chứng thu giữ của Quan B, ch Anh Tuấn gồm:

- 01 điện thoại di động hiệu Vsmart joy 3, màu đen, số Imei 1: 351726110163941, số Imei 2 : 351726110163958.

- 01 xe m« t« nh·n hiệu Spacy màu đen, biển kiểm soát 43K8 – 7591, số máy 20110381, số khung 20110381.

- 01 điện thoại di động Nokia, màu trắng, số Imei 1 : 356938092372334, số imei 2 : 356938092452334 đã qua sử dụng.

- 01 giấy đăng ký mô tô, xe máy số 0014469, biển kiểm soát 43K8-7591 mang tên Ngô Đức Nghĩa.

- 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Quan B, ch Anh Tuấn.

- 01 áo sơ mi sọc trắng đen; 01 áo thun màu xanh; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu trắng; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen có dòng chữ “Nike”; 01 đôi dép dạng xỏ ngón màu đen, quai dép màu đỏ (Đó qua sử dụng).

Anh Nguyễn Xuân H giao nộp : 01 hóa đơn số 1091453 ngày 14.2.2020 về việc mua điện thoại di động nh·n hiệu Vsmart Joy 3 nêu trên.

Theo kết luận định giá, tài sản số 171/KL-HĐĐG ngày 09.9.2020 của Hội đồng giám định tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hải Châu kết luận : Điện thoại di động nh·n hiệu Vsmart Joy 3 cũ trị giá 1.880.000đ.

Qu, tr×nh điều tra xác định, Quan B, ch Anh Tuấn cần thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản và 01 vụ cướp giật tài sản trên địa bàn quận Hải C vụ Thanh K, cụ thể :

Vụ thứ 1 : Khoảng 17 giờ ngày 09.5.2020, Quan B, ch Anh T điều khiển xe mô tô trên đến qu, n trà sữa tại số 23 Trần Kế Xương, phường Hải Châu II, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đi vào trong qu, n trộm cắp 01 điện thoại di động nh·n hiệu Iphone 6S Plus màu vàng và 01 cục sạc pin dự phòng nh·n hiệu Xiaomi Gen 2 của chị L^a Thị Tường U . Sau đó, Tuấn đem bán cho một người đàn ông (Chưa xác định được lai lịch) ở đường Nguyễn H , thành phố Đà N lấy 700.000đ. Tài sản không thu hồi được.

Vật chứng thu giữ : Chị L^a Thị Tường U giao nộp 01 đoạn video cũ thời lượng 02 phút 37 giây ghi lại hình ảnh T trộm cắp. Theo kết luận định giá, tài sản số 98/KL-HĐĐG ngày 26.6.2020 của Hội đồng giám định tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hải Châu kết luận : Chiếc điện thoại di động và 01 cục sạc dự phòng nêu trên cũ trị giá 3.534.000đ.

Vụ thứ 2 : Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14.6.2020, tại quán cơm gà Kim N 3, số 100 Nguyễn H , phường Vĩnh T , quận Thanh K , thành phố Đà N , Quan B, ch Anh T trộm cắp 01 điện thoại di động nh·n hiệu Iphone 6 Plus, màu trắng của anh Nguyễn Thế Đ . T đem điện thoại trên đến cửa hàng điện thoại Cưng B 2, số 103 Hoàng D , phường Phước N , quận Hải C bán cho anh Nguyễn Hữu T lấy 600.000đ.

Vật chứng thu giữ :

- Anh Nguyễn Hữu T giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu bạc mã số Imei 352062063375962; 01 bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 32A8030811 của cửa hàng điện thoại Công Bo 2.

- Anh Nguyễn Thế Đ giao nộp : 01 thẻ bảo hành điện thoại Iphone 6 Plus, dung lượng 16Gb; 01 bản sao chứng thực sổ hộ khẩu số 480107673 do Công an xã Phước N , huyện Nông Sơn , tỉnh Quảng Nam cấp.

Theo kết luận định giá, tài sản số 155/KL-HĐĐG ngày 26.8.2020 của Hội đồng giám định tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hải Châu, kết luận : Chiếc điện thoại di động nêu trên có giá trị 2.400.000đ.

Vụ thứ 3 : Khoảng 19 giờ ngày 20.6.2020, tại quán ăn số 39 Trần Quốc Tuấn , phường Phước N , quận Hải C , Quận Bỏch Anh T trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Asus TP550LA và cục sạc máy tính của anh Dương Mạnh H đem về nhà cất giấu.

Vật chứng thu giữ :

- Quan Bỏch Anh T giao nộp 01 máy tính xách tay hiệu Asus, màu đen và 01 cục sạc máy tính hiệu Asus đi kèm, đồ qua sử dụng.

- Anh Dương Mạnh H giao nộp 01 đoạn video có độ dài 30 giây, dung lượng 2,92Mb, được ghi tại thời điểm lúc 19 giờ 11 phút 48 giây đến 19 giờ 12 phút 18 giây ngày 20.6.2020, được lưu trữ trong ổ đĩa CD-Rom ghi lại hình ảnh T trộm cắp.

Theo kết luận định giá, tài sản số 156/KL-HĐĐG ngày 31.8.2020 của Hội đồng giám định tài sản trong tố tụng hình sự, Ủy ban nhân dân quận Hải Châu kết luận: 01 máy tính xách tay và cục sạc nêu trên có giá trị 2.900.000đ.

Vụ cướp giật tài sản : Vào khoảng 07h 15 phút, ngày 15.6.2020, Quan Bỏch Anh T đến quán số 372 Đồng Đ , thành phố Đà N để mua đồ ăn thì thấy chị Nguyễn An N đang sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu vàng do mẹ ruột là chị Nguyễn Thị Thanh T đưa cho. Lợi dụng lúc không cảnh giác, T đi đến dùng tay giật điện thoại trên tay chị N rồi nhanh chóng tẩu thoát. Sau đó, Tuấn báo cho anh Nguyễn Văn M với giá 1.000.000đ.

Vật chứng thu giữ :

- Chị Nguyễn Thị Thanh T giao nộp 01 đoạn video có thời lượng 04 phút 36 giây được ghi lại từ thời điểm 07 giờ 17 phút 01 giây đến 07 giờ 21 phút 37 giây ngày 15.6.2020, video có dung lượng 13,6Mb được lưu trữ trong 01 đĩa CD-Rom ghi lại hình ảnh T cướp giật điện thoại.

- Thu giữ của Quan Bỏch Anh T 01 áo thun màu vàng, đồ qua sử dụng và 01 quần đùi màu đen, đồ qua sử dụng.

- Anh Nguyễn Văn M giao nộp 01 điện thoại di động nh·n hiệu Iphone 7 plus, màu vàng, số Imei 3558387049304 đó qua sử dụng; 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký thuế, cã m· số 8549159065 và 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 32B8017414.

Theo kết luận định gi, tài sản số 170/KL-HĐĐG ngày 09.9.2020 của Hội đồng giám định tài sản trong tố tụng h×nh sự, Ủy ban nh©n d©n quận Hải Ch©u, kết luận: Chiếc điện thoại di động trªn cã trị giá 5.700.000đ.

Như vậy, Quan B, ch Anh T thực hiện 04 vụ trộm cắp với tổng trị gi, tài sản chiếm đoạt là 10.714.000đ và 01 vụ Cướp giật tài sản với trị gi, tài sản chiếm đoạt là 5.700.000đ.

Qu, tr×nh điều tra, Quan B, ch Anh T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên, việc khai nhận của T phĩ hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Xu©n H , Nguyễn Thế Đ , Nguyễn Thị Thanh T , Lª Thị Tường U , Dương Mạnh H ; lời khai của người cã quyền lợi, nghĩa vụ liªn quan, biªn bản kiểm tra điện thoại, m, y tÝnh; h×nh ảnh Camera, vật chứng thu giữ và c, c chứng cứ kh, c cã trong hồ sơ vụ ©sn.

Xử lý vật chứng :

- Cơ quan CSĐT Công an quận Hải Ch©u đ· trả lại cho c, c bị hại : Nguyễn Thị Thanh T 01 điện thoại di động nh·n hiệu Iphone 7 Plus màu vàng; trả cho Dương Mạnh H 01 m, y tÝnh x, ch tay hiệu Asus TP550L kìm sặc; trả cho Nguyễn Thế Đ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu bạc; trả cho Nguyễn Xuân H 01 điện thoại di động nh·n hiệu Vsmart Joy 3 màu đen.

Chuyển kìm hồ sơ vụ , n :

- 01 đĩa CD – R80MQ bên trong có 01 đoạn video cã thời lượng 02 phút 37 giây được trÝch xuất từ camera tại địa chỉ 23 Trần Kế X , phường Hải C II, quận Hải C, thành phố Đà N.

- 01 đĩa CD – R80MQ bên trong có 01 đoạn video cã thời lượng 04 phút 36 giây được ghi lại từ thời điểm 07 giờ 17 phút 01 giây đến 07 giờ 21 phút 37 giây ngày 15.6.2020, video có dung lượng 13,6MB, được lưu trữ với tệp 372dongda.

- 01 đoạn video cã độ dài 30 giây, dung lượng 2,92Mb, được ghi tại thời điểm lóc 19 giờ 11 phút 48 giây đến 19 giờ 11 phút 48 giây đến 19 giờ 12 phút 18 giây ngày 20.6.2020, được lưu trữ với tªn 39tranquoctoan.

- 01 hóa đơn số 1091453 ngày 14.2.2020 về việc mua điện thoại di động nhón hiệu Vsmart Joy 3 màu đen, số Imei 351726110163941.

- 01 bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 32A8030811 của Cửa hàng điện thoại C«ng B 2;

- 01 bản sao chứng thực sổ hộ khẩu số 480107673 do Cụng an xó Phước N , huyện Nông S , tỉnh Quảng N cấp.

- 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký thuế, cú mó số 8549159065 và 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 32B8017414.

Chuyển Chi cục thi hành ỏn đồn sự quận Hải Chầu chờ xử lý :

- 01 điện thoại di động Nokia, màu trắng, số Imei 1 : 356938092372334, số Imei 2 : 356938092452334 đó qua sử dụng.

- 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 0014469, biển số xe 43K8-7591 mang tên Ngô Đức N .

- 01 Giấy chứng minh nh©n d©n số 201508568 cấp ngày 01.10.2009 mang tòn Quan B, ch Anh T .

- 01 áo sơ mi sọc trắng đen; 01 áo thun màu xanh; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu trắng; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen có đđng chữ “Nike”; 01 đôi dép dạng xỏ ngón màu đen, quai dép màu đỏ; 01 ,o thun màu vàng; 01 quần đùi màu đen.

- 01 thẻ bảo hành điện thoại Iphone 6 Plus, dung lượng 16Gn.

- Đối với xe m« t« biển kiểm soát 43K8-7591, do anh Ngô Đức N đứng t^n chủ sở hữu, T khai đó mua lại của «ng N và sử dụng đi phạm tội. Qua x, c minh, «ng N kh«ng cã mặt tại địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra C«ng an quận Hải C tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Về d©n sự : Người bị hại Nguyễn Xu©n H , Nguyễn Thế Đ , Nguyễn Thị Thanh T , Dương Mạnh H đó nhận lại tài sản và kh«ng yªu cầu bồi thường gờ thờm; người bị hại Lª Thị Tường U yªu cầu bồi thường lại tài sản đó bị chiếm đoạt.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKSHC ngày 10.11.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải C , thành phố Đà N đã truy tố bị cáo Quan B, ch Anh T về tội “ Trộm cắp tài sản “ theo khoản 1 điều 173 và “Cướp giạt tài sản” theo điểm g khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiªn tĩa h«m nay, trên cơ sở việc hỏi và tranh luận giữa những người tham gia tố tụng c«ng khai, d©n chủ và kh«ng bị hạn chế:

- Bị c, o Quan B, ch Anh T thừa nhận hành vi phạm tội của m×nh như Bản cáo trạng của Viện kiểm s, t truy tố là đúng người, đúng tội, kh«ng oan.

- Đại diện Viện kiểm s, t nh©n d©n quận Hải C giữ quyền c«ng tố tại phiªn tĩa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị c, o và đề nghị :

+ Tuyền bố bị c, o Quan B, ch Anh T phạm tội “ Trộm cắp tài sản “ và “Cướp giạt tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 điều 173, điểm s khoản 1 điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hõnh sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Quan Bỏch Anh Tuấn từ 18 đến 24 tháng tự về tội " Trộm cắp tài sản “.

- Áp dụng điểm g khoản 2 điều 171, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo Quan B, ch Anh T từ 03 năm đến 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”.

+ Về xử lý vật chứng : Đề nghị HĐXX căn cứ điều 47 BLHS, điều 106 BLTTHS:

- Tuyen tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi sọc trắng đen; 01 áo thun màu xanh; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu trắng; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen có dòng chữ “Nike”; 01 đôi dép dạng xỏ ngón màu đen, quai dép màu đỏ; 01 ,o thun màu vàng; 01 quần đùi màu đen, 01 thẻ bảo hành điện thoại Iphone 6 Plus, dung lượng 16Gn.

- Trả lại cho bị c, o : 01 Giấy chứng minh nh©n d©n số 201508568 cấp ngày 01.10.2009 mang tªn Quan B, ch Anh T .

- Tuyen quy trữ để đảm bảo thi hành 01 điện thoại di động Nokia, màu trắng, số Imei 1 : 356938092372334, số Imei 2 : 356938092452334 đó qua sử dụng của Quan B, ch Anh T .

- Quy trữ tại hồ sơ vụ ,n : 01 đĩa CD – R80MQ bên trong có 01 đoạn video cú thời lượng 02 phút 37 giây được trÝch xuất từ camera tại địa chỉ 23 Trần Kế X , phường Hải C II, quận Hải C, thành phố Đà N ; 01 đĩa CD – R80MQ bên trong có 01 đoạn video cú thời lượng 04 phút 36 giây được ghi lại từ thời điểm 07 giờ 17 phút 01 giây đến 07 giờ 21 phút 37 giây ngày 15.6.2020, video có dung lượng 13,6MB, được lưu trữ với tệp 372dongda; 01 đoạn video cú độ dài 30 giây, dung lượng 2,92Mb, được ghi tại thời điểm lỵc 19 giờ 11 phút 48 giây đến 19 giờ 11 phút 48 giây đến 19 giờ 12 phút 18 giây ngày 20.6.2020, được lưu trữ với tên 39tranquoctoan; 01 hóa đơn số 1091453 ngày 14.2.2020 về việc mua điện thoại di động nh©n hiệu Vsmart Joy 3 màu đen, số Imei 351726110163941; 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 32A8030811 của cửa hàng điện thoại C«ng B 2; 01 bản sao chứng thực sổ hộ khẩu số 480107673 do Cụng an xó Phước N , huyện Nông S , tỉnh Quảng N cấp; 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký thuế, cú mó số 8549159065 và 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 32B8017414.

- Tuyen buộc bị c, o Quan B, ch Anh T phải bồi thường cho người bị hại Lª Thị Tường U số tiền 3.534.000đ do tài sản kh«ng thu hồi được.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trờn cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào còc tài liệu trong hồ sơ vụ án đ· được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tª, HĐXX nhận thấy như sau :

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra C«ng an quận Hải Ch©u, Điều tra viªn, Viện kiểm s, t nh©n d©n quận Hải Ch©u, Kiểm s, t viªn trong

qu, tr×nh điều tra, truy tố đó thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qu, tr×nh điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người câ quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không câ ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đó thực hiện đều hợp pháp.

2. Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy : Bị cáo Quan B,ch Anh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau :

Từ tháng 5.2020 đến tháng 6.2020, trên địa bàn quận Hải C và Thanh K, thành phố Đà N, Quan B,ch Anh T đã trộm cắp 01 điện thoại di động của anh Nguyễn Xuân H; 01 điện thoại di động của chị L^a Thị Tường U; 01 điện thoại di động của anh Nguyễn Thế Đ và 01 máy tính xách tay hiệu Asus TP550LA và cục sạc máy tính của anh Dương Mạnh H với tổng trị giá tài sản chiếm đoạt là 10.714.000đ, đó cướp giật 01 điện thoại di động của chị Nguyễn Thị Thanh T trị giá tài sản chiếm đoạt là 5.700.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập cả trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó HĐXX có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đó cấu thành tội “ Trộm cắp tài sản “ quy định tại khoản 1 điều 173 và “Cướp giật tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 điều 171 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 103/CT-VKSHC ngày 10.11.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải C , thành phố Đà N đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

3. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của bị cáo Quan B,ch Anh T thấy :

Hiện nay thành phố Đà N nói riêng và cả nước nói chung đang xây dựng mục tiêu đảm bảo an sinh xã hội. Phòng chống tệ nạn trộm cắp, cướp giật là một trong những biện pháp đạt đến mục tiêu mà Đảng và Nhà nước đã đề ra. Chính vì vậy, công tác đấu tranh, phòng ngừa và chống tội phạm về an ninh trật tự được xem là một trong những chiến lược lâu dài của các cơ quan tư pháp.

Trong vụ án này, bị cáo Quan B,ch Anh Tuấn đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của người bị hại, có sự tính toán trước, có hành vi lén lút nhằm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản đó thể hiện tính coi thường pháp luật của Nhà nước. Ngoài ra, bị cáo đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản một cách táo bạo, công khai và nhanh chóng đối với người bị hại là trẻ nhỏ không có khả năng tự vệ, bảo vệ tài sản, hành vi này không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh

hưởng xấu đến trật tự trị an và xã hội tại địa phương. Do đó, HĐXX thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung, cần phải áp dụng điểm g khoản 2 điều 171 và khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo Quan B, ch Anh T là đúng căn cứ pháp luật.

4. Xét tởnh tiết tăng nặng, giảm nhẹ hõnh phạt thì thấy:

Đối với bị cáo Quan B, ch Anh T là người hoàn toàn khỏe mạnh, không tu chí làm ăn mà sa vào con đường phạm tội. Bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi trộm cắp và cướp giật tài sản bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng vẫn ngang nhiên thực hiện. Giá trị tài sản bị cáo Quan B, ch Anh T đó trộm cắp là 10.714.000đ và cướp giật là 5.700.000đ, bị c, o cũ hành vi cướp giật diện thoại đối với trẻ em là người kh«ng cũ khả năng tự vệ. Đây được xem là tởnh tiết định khung được quy định tại điểm g khoản 2 điều 171 Bộ luật hnh sự. Bị cáo đó 04 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cõc lần phạm tội đủ yÕu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nhưng chưa được phỏt hiện và truy cứu tr, ch nhiệm hõnh sự n^n lần phạm tội này được xem là t×nh tiết tăng nặng Phạm tội 02 lần trở lờn được quy định tại điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hnh sự.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Quan B, ch Anh T phạm tội nhưng khai báo thành khẩn, người bị hại Nguyễn Xuõn H , Nguyễn Thố Đ , Nguyễn Thị Thanh T , Dương Mạnh H đó nhận lại tài sản và kh«ng y^u cầu bồi thường g× th^m. HĐXX cần áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt nhằm giáo dục, giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh và trở thành công dân có ích cho xã hội.

5. Về tr, ch nhiệm d©n sự :

Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Nguyễn Xu©n H , Nguyễn Thố Đ , Nguyễn Thị Thanh T , Dương Mạnh H vắng mặt tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã thể hiện không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Bà L^a Thị Tường U vắng mặt, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án đã thể hiện, bà U yêu cầu bị cáo Quan B, ch Anh T bồi thường lại tài sản là chiếc điện thoại di động nhón hiện Iphone 6s plus bị cáo đó trộm cắp và b, n cho người khác nhưng không thu hồi lại được. Theo kết quả định giá tài sản có trị giá 3.534.000đ. Tại phi^n tởa h«m nay, bị cáo Quan B, ch Anh T đồng ý chịu trách nhiệm bồi thường cho bà L^a Thị Tường U số tiền 3.534.000đ.

6. Về hình phạt bổ sung : Theo khoản 5 điều 171 và khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự quy định : “Người phạm tội cả thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ...” và “Người phạm tội cả thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ...”. Tuy nhiên, đối với bị cáo Quan B,ch Anh Tuấn, qua trình điều tra đó xác minh bị cáo không cần tài sản tại địa phương, nên HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

7. Về xử lý vật chứng : Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX xử lý như sau :

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi sọc trắng đen; 01 áo thun màu xanh; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu trắng; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen có dòng chữ “Nike”; 01 đôi dép dạng xỏ ngón màu đen, quai dép màu đỏ; 01 ổ thun màu vàng; 01 quần đùi màu đen.

- Tuyên trả lại cho người bị hại Nguyễn Thế Đ 01 thẻ bảo hành điện thoại Iphone 6 Plus, dung lượng 16Gb.

- Trả lại cho bị cáo : 01 Giấy chứng minh nhân dân số 201508568 cấp ngày 01.10.2009 mang tên Quan B,ch Anh Tuấn.

- Tuyên quy trừ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động Nokia, màu trắng, số Imei 1 : 356938092372334, số Imei 2 : 356938092452334 đó qua sử dụng của Quan B,ch Anh T.

- Quy trừ tại hồ sơ vụ án : 01 đĩa CD – R80MQ bên trong có 01 đoạn video có thời lượng 02 phút 37 giây được trích xuất từ camera tại địa chỉ 23 Trần Kế X , phường Hải C II, quận Hải C , thành phố Đà N ; 01 đĩa CD – R80MQ bên trong có 01 đoạn video có thời lượng 04 phút 36 giây được ghi lại từ thời điểm 07 giờ 17 phút 01 giây đến 07 giờ 21 phút 37 giây ngày 15.6.2020, video có dung lượng 13,6MB, được lưu trữ với tệp 372dongda; 01 đoạn video có độ dài 30 giây, dung lượng 2,92Mb, được ghi tại thời điểm lúc 19 giờ 11 phút 48 giây đến 19 giờ 11 phút 48 giây đến 19 giờ 12 phút 18 giây ngày 20.6.2020, được lưu trữ với tên 39tranquoctoan; 01 hóa đơn số 1091453 ngày 14.2.2020 về việc mua điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy 3 màu đen, số Imei 351726110163941; 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 32A8030811 của cửa hàng điện thoại Cưng Bằng 2; 01 bản sao chứng thực sổ hộ khẩu số 480107673 do Cưng an xó Phước N , huyện Nông S , tỉnh Quảng N cấp; 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký thuế, cú mó số 8549159065 và 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 32B8017414.

- Tuyên buộc bị cáo Quan B,ch Anh T phải bồi thường cho người bị hại L^a Thị Tường U số tiền 3.534.000đ do tài sản không thu hồi được.

Đối với anh Nguyễn Văn M và Nguyễn Hữu T có hành vi mua điện thoại của Quan Bách Anh T nhưng không biết đó là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hải C không xử lý là căn cứ.

Đối với người đàn ông đó mua điện thoại mà T trộm cắp của chị Lê Thị Tường U, chưa xác định nhân thân lai lịch nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải C tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

- Đối với xe máy cũ BKS 43K8 – 7591 do ông Ngô Đức N đứng tên chủ sở hữu, bị Cơ quan Bách Anh T khai đó mua lại của ông Ng và sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh, hiện nay ông Ngô Đức Ng không còn ở địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an quận Hải C tiếp tục tạm giữ xác minh điều tra làm rõ, xử lý sau.

Án phí hình sự và dân sự sơ thẩm bị cáo Quan Bách Anh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải C về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận;

Về các lễ trao;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Quan Bách Anh T phạm tội “ Trộm cắp tài sản “ và “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ khoản 1 điều 173, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Quan Bách Anh T 18 (Mười tám) tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản “.

- Căn cứ điểm g khoản 2 điều 171, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Quan Bách Anh T 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”.

Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 54 (Năm mươi tư) tháng tù. Thời gian thụ hình tính từ ngày bắt tạm giữ 21.6.2020.

2. Về xử lý tang vật : Căn cứ điều 47 BLHS; điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tuyen tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi sọc trắng đen; 01 áo thun màu xanh; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu trắng; 01 mũ bảo hiểm lưỡi trai màu đen cả dòng chữ “Nike”; 01 đôi dép dạng xỏ ngón màu đen, quai dép màu đỏ; 01 áo thun màu vàng; 01 quần đùi màu đen.

- Tuyền trả lại cho người bị hại Nguyễn Thế Đ 01 thẻ bảo hành điện thoại Iphone 6 Plus, dung lượng 16Gb.

- Trả lại cho bị c_o : 01 Giấy chứng minh nh©n d©n số 201508568 cấp ngày 01.10.2009 mang t^n Quan B_ch Anh T .

- Tuyền quy trử để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động Nokia, màu trắng, số Imei 1 : 356938092372334, số Imei 2 : 356938092452334 đó qua sử dụng của Quan B_ch Anh T.

Các tang vật này hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/11/2020, theo Quyết định chuyển vật chứng số 76/QĐ-VKS ngày 10.11.2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Quy trử tại hồ sơ vụ án : 01 đĩa CD – R80MQ bên trong có 01 đoạn video cũ thời lượng 02 phút 37 giây được trÝch xuất từ camera tại địa chỉ 23 Trần Kế X , phường Hải C II, quận Hải C , thành phố Đà N ; 01 đĩa CD – R80MQ bên trong có 01 đoạn video cũ thời lượng 04 phút 36 giây được ghi lại từ thời điểm 07 giờ 17 phút 01 giây đến 07 giờ 21 phút 37 giây ngày 15.6.2020, video có dung lượng 13,6MB, được lưu trử với tệp 372dongda; 01 đoạn video cũ độ dài 30 giây, dung lượng 2,92Mb, được ghi tại thời điểm lỳc 19 giờ 11 phút 48 giây đến 19 giờ 11 phút 48 giây đến 19 giờ 12 phút 18 giây ngày 20.6.2020, được lưu trử với tên 39tranquoctoan; 01 hóa đơn số 1091453 ngày 14.2.2020 về việc mua điện thoại di động nhón hiệu Vsmart Joy 3 màu đen, số Imei 351726110163941; 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 32A8030811 của cửa hàng điện thoại C«ng B 2; 01 bản sao chứng thực sổ hộ khẩu số 480107673 do Cụng an xó Phước N , huyện Nông S , tỉnh Quảng N cấp; 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký thuế, cú mó số 8549159065 và 01 bản sao chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 32B8017414.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 41, điều 42 Bộ luật hình sự, điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự.

Tuyền buộc bị cáo Quan B_ch Anh T bồi thường cho bà L^a Thị Tố U số tiền 3.534.000đ (Ba triệu năm trăm ba mươi tư ngh×n đồng).

Kể từ ngày bà Lờ Thị Tường Uyòn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Quan Bỏch Anh Tuấn không thực hiện nghĩa vụ trả tiền như đã thỏa thuận thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả.

4. Về ,n phÝ: Căn cứ khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng ,n phÝ, lệ phÝ Tĩa ,n.

Bị c, o Quan B, ch Anh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngh×n đồng) ,n phÝ h×nh sự sơ thẩm.

Án phí dân sự sơ thẩm bị cáo Quan B, ch Anh T phải chịu là 300.000đ (Ba trăm ngh×n đồng).

5. Bị c, o cả mặt cả quyền làm đơn kháng cáo bản ,n trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tĩa hoặc kh«ng cả mặt khi tuyên ,n mà cả lý do chÝnh đ,ng th× thời hạn kh,ng c, o tÝnh từ ngày nhận được bản ,n hoặc tổng đạt hợp lệ bản ,n.

6. *Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự. Các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- VKSND quận Hải C ;
- Công an quận Hải C ;
- Chi cục THA DS quận Hải C
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Ánh N

